

Số: 28 /2026/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2026

THÔNG TƯ

Quy định Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng

Căn cứ Luật Viễn thông số 24/2023/QH15;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 78/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 70/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thông;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng.

Điều 1. Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng

1. Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng (sau đây gọi tắt là Danh mục):

STT	Tên dịch vụ	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia áp dụng
1.	Dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất, bao gồm: - Dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất sử dụng công nghệ FTTH/xPON	QCVN 34:2022/BTTTT

	- Dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất sử dụng công nghệ Modem cáp truyền hình	
2.	Dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông di động mặt đất	QCVN 36:2022/BTTTT
3.	Dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động mặt đất 4G	QCVN 81:2019/BTTTT
4.	Dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động mặt đất 5G	QCVN 126:2021/BTTTT, Sửa đổi 1:2024 QCVN 126:2021 /BTTTT (không áp dụng quy định về chỉ tiêu thời gian trễ trung bình truy nhập dịch vụ tại mục 2.1.3 QCVN 126:2021/BTTTT; doanh nghiệp viễn thông có trách nhiệm tự công bố mức chất lượng cam kết đối với chỉ tiêu này theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm bảo đảm chất lượng theo mức đã công bố)

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định của văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế đó.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 07 năm 2026.
2. Thông tư số 32/2020/TT-BTTTT ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp cung cấp Dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động mặt đất 5G, doanh nghiệp viễn thông có trách nhiệm hoàn thành thủ tục công bố chất lượng dịch vụ trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

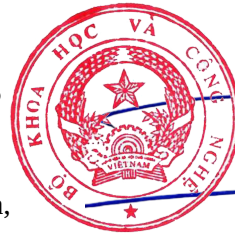
1. Cục trưởng Cục Viễn thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp viễn thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, doanh nghiệp phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Viễn thông) để xem xét giải quyết ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Cổng Thông tin điện tử Bộ;
- Các doanh nghiệp viễn thông liên quan;
- Lưu: VT, CVT.

BỘ TRƯỞNG



Vũ Hải Quân